

Mời các em học sinh, phụ huynh và thầy cô giáo tham khảo bản tổng hợp lý thuyết Toán lớp 3: Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số được biên soạn đầy đủ và ngắn gọn nhất từ đội ngũ chuyên gia.

**Lý thuyết về Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số**

**KIẾN THỨC CẦN NHỚ**

Cách thực hiện phép chia một số có ba chữ số cho số có một chữ số:

Ví dụ:

**Ví dụ 1: Phép chia hết**

$$\begin{array}{r} 378 \overline{) 3} \\ \underline{3} \phantom{00} \\ 07 \phantom{0} \\ \underline{6} \phantom{0} \\ 18 \\ \underline{18} \\ 0 \end{array}$$

- 3 chia 3 được 1, viết 1;  
1 nhân 3 bằng 3, 3 trừ 3 bằng 0
- Hạ 7; 7 chia 3 bằng 2, viết 2.  
2 nhân 3 bằng 6; 7 trừ 6 bằng 1.
- Hạ 8, được 18; 18 chia 3 bằng 6, viết 6  
6 nhân 3 bằng 18; 18 trừ 18 bằng 0.  
Vậy  $378 : 3 = 126$

**Ví dụ 2: Phép chia số tròn chục có ba chữ số với số có một chữ số**

$$\begin{array}{r} 560 \overline{) 8} \\ \underline{56} \phantom{0} \\ 00 \\ \underline{0} \\ 0 \end{array}$$

- 56 chia 8 được 7, viết 7.  
7 nhân 8 bằng 56; 56 trừ 56 bằng 0.
- Hạ 0; 0 chia 8 được 0, viết 0.  
0 nhân 8 bằng 0; 0 trừ 0 bằng 0  
Vậy  $560 : 8 = 70$

**Ví dụ 3: Phép chia có dư**

$$\begin{array}{r} 178 \overline{) 3} \\ \underline{15} \phantom{0} \\ 028 \\ \underline{27} \\ 1 \end{array}$$

- 17 chia 3 bằng 5, viết 5. 5 nhân 3 bằng 15; 17 trừ 15 bằng 2.
- Hạ 8, được 28; 28 chia 3 bằng 9; 9 nhân 3 bằng 27;  
28 trừ 27 bằng 1.  
Vậy  $178 : 3 = 59(\text{dư } 1)$

**CÁC DẠNG TOÁN về Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số****Dạng 1: Tính, đặt tính rồi tính**

Bước 1: Đặt tính theo cột dọc, đặt số đúng vị trí của số bị chia, số chia, thương.

Bước 2: Thực hiện phép chia.

**Dạng 2: Toán đố**

Bước 1: Đọc và phân tích đề bài, xác định số đã cho, số cần tìm và dạng toán

Bước 2: Tìm cách giải cho bài toán: Bài toán tìm giá trị của một nhóm hoặc tìm số nhóm tạo thành thì em thường hay sử dụng phép tính chia.

Bước 3: Trình bày lời giải.

Bước 4: Kiểm tra cách trình bày và kết quả vừa tìm được.

Ví dụ: Có 234 học sinh xếp hàng, mỗi hàng có 9 học sinh. Hỏi có tất cả bao nhiêu hàng?

- Phân tích đề và tìm cách giải:

Muốn tìm số hàng thì ta lấy tất cả số học sinh chia cho số học sinh của một hàng.

**Giải:**

Có tất cả số hàng là:

$$234 : 9 = 26 \text{ (hàng)}$$

Đáp số: 26 hàng

**Dạng 3: Kiểm tra một phép tính đúng hay sai**

- Đặt tính theo cách đặt cột dọc của phép chia.

- Thực hiện phép tính.

- So sánh với cách làm phép tính và kết quả đã cho để xác định tính đúng – sai.

Ví dụ: Điền Đ hoặc S vào ô trống:

$$\begin{array}{r} 185 \overline{) 6} \\ 18 \overline{) 30} \\ \underline{05} \\ 0 \\ \underline{5} \end{array} \quad \square$$

**Giải:**

- Phép toán đã cho được đặt tính đúng.

- Cách thực hiện phép chia đúng.

Vậy cần điền chữ Đ vào ô trống.

Mời các em học sinh, phụ huynh và thầy cô giáo tham khảo bản tổng hợp lý thuyết Toán lớp 3: Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số được biên soạn đầy đủ và ngắn gọn nhất từ đội ngũ chuyên gia.

*Lý thuyết về Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số*

### KIẾN THỨC CẦN NHỚ

Cách thực hiện phép chia một số có ba chữ số cho số có một chữ số:

Ví dụ:

**Ví dụ 1: Phép chia hết**

$$\begin{array}{r} 378 \overline{) 3} \\ \underline{3} \phantom{00} 126 \\ 07 \phantom{00} \\ \underline{6} \phantom{00} \\ 18 \\ \underline{18} \\ 0 \end{array}$$

- 3 chia 3 được 1, viết 1;  
1 nhân 3 bằng 3, 3 trừ 3 bằng 0
- Hạ 7; 7 chia 3 bằng 2, viết 2.  
2 nhân 3 bằng 6; 7 trừ 6 bằng 1.
- Hạ 8, được 18; 18 chia 3 bằng 6, viết 6  
6 nhân 3 bằng 18; 18 trừ 18 bằng 0.  
Vậy  $378 : 3 = 126$

**Ví dụ 2: Phép chia số tròn chục có ba chữ số với số có một chữ số**

$$\begin{array}{r} 560 \overline{) 8} \\ \underline{56} \phantom{0} 70 \\ 00 \\ \underline{0} \\ 0 \end{array}$$

- 56 chia 8 được 7, viết 7.  
7 nhân 8 bằng 56; 56 trừ 56 bằng 0.
- Hạ 0; 0 chia 8 được 0, viết 0.  
0 nhân 8 bằng 0; 0 trừ 0 bằng 0  
Vậy  $560 : 8 = 70$

**Ví dụ 3: Phép chia có dư**

$$\begin{array}{r} 178 \overline{) 3} \\ \underline{15} \phantom{00} 59 \\ 028 \\ \underline{27} \\ 1 \end{array}$$

- 17 chia 3 bằng 5, viết 5. 5 nhân 3 bằng 15; 17 trừ 15 bằng 2.
- Hạ 8, được 28; 28 chia 3 bằng 9; 9 nhân 3 bằng 27;  
28 trừ 27 bằng 1.  
Vậy  $178 : 3 = 59(\text{dư } 1)$

**CÁC DẠNG TOÁN về Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số**

**Dạng 1: Tính, đặt tính rồi tính**

Bước 1: Đặt tính theo cột dọc, đặt số đúng vị trí của số bị chia, số chia, thương.

Bước 2: Thực hiện phép chia.

**Dạng 2: Toán đố**

Bước 1: Đọc và phân tích đề bài, xác định số đã cho, số cần tìm và dạng toán

Bước 2: Tìm cách giải cho bài toán: Bài toán tìm giá trị của một nhóm hoặc tìm số nhóm tạo thành thì em thường hay sử dụng phép tính chia.

Bước 3: Trình bày lời giải.

Bước 4: Kiểm tra cách trình bày và kết quả vừa tìm được.

Ví dụ: Có 234 học sinh xếp hàng, mỗi hàng có 9 học sinh. Hỏi có tất cả bao nhiêu hàng?

- Phân tích đề và tìm cách giải:

Muốn tìm số hàng thì ta lấy tất cả số học sinh chia cho số học sinh của một hàng.

**Giải:**

Có tất cả số hàng là:

$$234 : 9 = 26 \text{ (hàng)}$$

Đáp số: 26 hàng

**Dạng 3: Kiểm tra một phép tính đúng hay sai**

- Đặt tính theo cách đặt cột dọc của phép chia.

- Thực hiện phép tính.

- So sánh với cách làm phép tính và kết quả đã cho để xác định tính đúng – sai.

Ví dụ: Điền Đ hoặc S vào ô trống:

$$\begin{array}{r} 185 \overline{) 6} \\ 18 \overline{) 30} \\ \underline{05} \\ 0 \\ \underline{5} \end{array} \quad \square$$

**Giải:**

- Phép toán đã cho được đặt tính đúng.

- Cách thực hiện phép chia đúng.

Vậy cần điền chữ Đ vào ô trống.